TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HB** **TỈNH BẠC LIÊU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 23/2020/HS-ST
Ngày 14-7-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HB, TỈNH BẠC LIÊU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Ngọc Diễm.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Võ Tấn Phước.

Ông Nguyễn Văn Miên.

- *Thư ký phiên tòa*: bà Phan Thị Mỹ Xuyên, Thư ký Tòa án nhân dân huyện HB, tỉnh Bạc Liêu.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dânhuyện HB, tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên tòa*: ông Mai Thanh Vũ - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 7 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện HB, tỉnh Bạc Liêu, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 25/2020/TLST-HS ngày 29 tháng 5 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 23/2020/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 6 năm 2020 đối với bị cáo:

Đoàn Tuấn C (tên gọi khác: Trần Văn T), sinh ngày 11/8/1998, tại huyện HB, tỉnh Bạc Liêu. Nơi cư trú: ấp CP, thị trấn HB, huyện HB, tỉnh Bạc Liêu; Nghề nghiệp: làm thuê; Trình độ học vấn: không biết chữ; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Đoàn Văn O, sinh năm 1976 và bà Dương Thị Ch, sinh năm: 1976; Tiền sự: Không; Tiền án: Không; Nhân thân: ngày 16/10/2015, bị Tòa án nhân dân huyện HB áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào trường giáo dưỡng thời hạn 18 tháng,chấp hành xong quyết định vào ngày 27/4/2017; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 30/3/2020 đến ngày 02/4/2020 áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú*(có mặt).*

-Bị hại:

1. Ông Thái Trường P, sinh năm 1967 (*vắng mặt*).

Địa chỉ: Ấp CTB, thị trấn HB, huyện HB, tỉnh Bạc Liêu.

2. Ông Trần Vũ H, sinh năm1970 (*vắng mặt*).

Địa chỉ: Ấp 15, xã VMB, huyện HB, tỉnh Bạc Liêu.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: anh Lâm Út K (Kh), sinh năm 1991; Địa chỉ: Ấp TTB, thị trấn HB, huyện HB, tỉnh Bạc Liêu (*vắng mặt*).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 30/3/2020, Đoàn Tuấn C cùng người tên Đ (không xác định được nhân thân) rủ nhau tìm tài sản lấy trộm. Khoảng 10 giờ cùng ngày Đ điều khiển xe chở C đến khu vực ấp CTB, thị trấn HB, huyện HB, tỉnh Bạc Liêu thì thấy xe mô tô biển kiểm soát 94K1-XYZ.46 của anh Thái Trường P đậu trước sân nhà (chìa khóa ghim trong ổ khóa) không người giữ; C lén lút lấy xe nêu trên rồi điều khiển tìm nơi tiêu thụ. Sau khi phát hiện mất xe, nghi vấn do C trộm nên anh P đến nhà ông Đoàn Văn O (cha của bị cáo C) để trình bày sự việc. Sau đó ông O điện thoại cho C và C đã đến Công an huyện HB đầu thú và giao nộp lại xe đã lấy trộm.

Ngoài ra, bị cáo còn khai nhận vào ngày 29/3/2020, bị cáo cùng với Đ lấy trộm tài sản của anh Trần Vũ H (để trước nhà ông Văn Công Th) gồm 01 máy hàn điện tử, 01 máy cắt điện cầm tay và 01 máy khoan điện cầm tay. Sau khi lấy trộm được tài sản, Đ giao cho người tên T1(không rõ nhân thân) mang đến tiệm sửa điện cơ K tại ấp Thị Trấn B, huyện HB, tỉnh Bạc Liêu bán được số tiền 1.000.000 đồng rồi chia cho bị cáo 200.000 đồng.

Tại kết luận định giá số 30/KL-HĐGĐ ngày 01/4/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện HBxác định: 01 (một) chiếc xe gắn máy, nhãn hiệu Honda, loại xe Blade, màu đỏ, số máy JA36E0134XYZ, số khung: 3611EY042XYZ, biển kiểm soát 94K1-XYZ.46, giá trị còn lại (60%) là 11.400.000 đồng.

Tại kết luận định giá tài sản số 36/KL-HĐGĐ ngày28/4/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện HB xác định: 01 máy hàn điện tử Inverter HK200H, hiệu Hồng Ký, sản xuất tại Việt Nam, có màu cam – đen, giá trị còn lại (60%) là 1.920.000 đồng; 01 máy cắt điện cầm tay, nhãn hiệu Bosch, màu xanh – đen, tình trạng đã qua sử dụng, giá trị còn lại (50%) là 600.000 đồng; 01 máy khoan điện cầm tay, nhãn hiệu Bosch, màu xanh – đen, tình trạng đã qua sử dụng, giá trị còn lại (50%) là 650.000 đồng. Tổng giá trị là 3.170.000 đồng.

Tại phiên tòa bị cáo Đoàn Tuấn C khai nhận hành vi đã thực hiện đúng như cáo trạng đã truy tố.

Bản cáo trạng số 26/CT-VKSHB ngày 29/5/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện HB, tỉnh Bạc Liêu đã truy tố bị cáo Đoàn Tuấn C về tội *"Trộm cắp tài sản"* theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên thực hànhquyền công tố luận tội và tranh luận: giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:Tuyên bố bị cáo Đoàn

Tuấn C phạm tội *"Trộm cắp tài sản".* Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Đoàn Tuấn C từ 09 tháng đến 12 tháng tù.

Về vật chứng: Đề nghị áp dụng điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu sung quỹ số tiền 200.000 đồng, là tiền Đ chia cho bị cáo sau khi bán tài sản trộm được của anh Trần Vũ H.

Bị cáokhông có ý kiến tranh luận.

Lời nói sau cùng:Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự; trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]Bị cáo Đoàn Tuấn C cùng người tên Đ (chưa rõ nhân thân) có hành vi lén lút lấy trộm 01 xe mô tô biển số 94K1-XYZ.46 của anh Thái Trường P, qua định giá là 11.400.000 đồng; lấy trộm tài sản của anh Trần Vũ H gồm 01 máy hàn điện tử cầm tay, 01 máy cắt điện cầm tay và 01 máy khoan cầm tay, qua định giá là 3.170.000 đồng. Tổng giá trị tài sản bị chiếm đoạt là 14.570.000 đồng.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, không chỉ gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự xã hội tại địa phương, mà còn gây tâm lý hoang mang, lo lắng trong người dân, đã đủ các yếu tố cấu thành tội *"Trộm cắp tài sản"* được quy định tại khoản 1 Điều 173Bộ luật hình sự, điều luật quy định khung hình phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

Xét về nhân thân: bị cáo Đoàn Tuấn C đã bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào trường giáo dưỡng, đã chấp hành xong quyết định.

Xét về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: bị cáo Đoàn Tuấn C đã thành khẩn khai báolà tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; Bị cáo có tình tiết tăng nặng *"phạm tội 02 lần trở lên"*, quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Căn cứ vào các tình tiết trên xét thấy đề nghị của Kiểm sát viên về việc áp

dụng các tình tiết giảm nhẹ, tình tiết tăng nặng, về tính chất mức độ của hành vi phạm tội của bị cáo trên cơ sở mức hình phạt đề nghị là phù hợp.

Đối với người tên Đ và T1 chưa xác định được nhân thân, tiếp tục điều tra xử lý là đúng pháp luật.

[3] Đối với số tiền chiếm đoạt 200.000 đồng bị cáo Đoàn Tuấn C được chia sau khi bán tài sản, do anh K (Kh) không yêu cầu nhận lại nên cần buộc bị cáo phải nộp sung vào công quỹ Nhà nước.

[4] Việc anh Lâm Út K (Kh) mua tài sản mà bị cáo chiếm đoạt do không biết đây là tài sản do phạm tội mà có nên không xử lý là có căn cứ.

[5] Về vật chứng: xét thấy 01 điện thoại di động hiệu Mobistar bị cáo dùng để liên lạc với người tên Đ qua tài khoản zalo "Trung Tinh", đây là công cụ, phương tiện dùng vào việc phạm tội nên cần tịch thu nộp sung quỹ Nhà nước. Đối với sim số 0943682221 không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại toàn bộ tài sản bị chiếm đoạt và không yêu cầu về trách nhiệm dân sự nên không xem xét, giải quyết.

[7] Về án phí: Bị cáo Đoàn Tuấn C phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Đoàn Tuấn C (tên gọi khác: Trần Văn T) phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Áp dụngkhoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51;điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Đoàn Tuấn C 09 (chín) tháng tù,thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án, được trừ vào thời gian tạm giữ từ ngày 30/3/2020 đến ngày 02/4/2020.

2. Về vật chứng: áp dụng các điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, buộc bị cáo Đoàn Tuấn C nộp 200.000 đồng (tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước). Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Mobistar màu vàng đồng, trên mặt kính màn hình bị vỡ, loại màn hình cảm ứng. Tịch thu tiêu hủy 01 sim số 0943682221.

(Vật chứng đang lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện HB)

3. Áp dụng khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án: bị cáo Đoàn Tuấn C nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm;

Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan

vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Viện KSND huyện HB;
- Viện KSND tỉnh Bạc Liêu;
- CQĐT CA huyện HB;
- Thi hành án hình sự CA huyện HB;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện HB;
- Lưu: VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Ngọc Diễm